

Số: /2026/QĐ-CTUBND

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 76/2025/QĐ-CTUBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 52/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 76/2025/QĐ-CTUBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1

“1. Bổ sung cụm từ tại khoản 1 Điều 1 như sau:

Bổ sung cụm từ “bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công” sau cụm từ “xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại”.

“2. Bổ sung điểm h vào sau điểm g tại khoản 2 Điều 1 như sau:

“h) Cơ quan nhà nước có tài sản công quyết định bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công có giá trị dưới 10 triệu đồng”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8

“2. Phân cấp thẩm quyền cho các đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bán tài sản (trừ tài sản quy định tại khoản 1 Điều này) của đơn vị mình; quyết định bán tài sản của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; quyết định bán tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán.”

Điều 3. Bổ sung Điều 8a vào sau Điều 8

“Điều 8a. Phân cấp thẩm quyền quyết định bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công tại cơ quan nhà nước

Các cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên của đơn vị mình và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.”

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9

“2. Phân cấp thẩm quyền cho các đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý tài sản công (trừ tài sản quy định tại khoản 1 Điều này) của đơn vị mình; quyết định thanh lý tài sản cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tài sản là trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 07 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; quyết định thanh lý tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán.”

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục KTVB và QLXL VPHC - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Cơ quan Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lai Châu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sỹ Cảnh